

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam của UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 1955/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Sở GD&ĐT Quảng Nam;

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, trường THPT Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 với những nội dung cơ bản như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Trong những năm qua, đất nước ta có sự chuyển biến mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII mở ra định hướng mới cho đất nước trên tất cả các lĩnh vực trong đó có Giáo dục - Đào tạo.

- Cùng với cả nước, tỉnh Quảng Nam cũng đã có nhiều thành tựu nổi bật trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII. Sự phát triển về kinh tế đã tạo tiền đề cho đời sống xã hội, văn hóa tinh thần, dân trí của nhân dân không ngừng được nâng cao. Nhận thức của nhân dân về đổi mới giáo dục đã thay đổi theo hướng tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa trong những năm tiếp theo.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam đã thực hiện tốt Nghị quyết số 29/NQ-TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về đổi mới chương trình, sách giáo khoa; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; qua đó đã tạo được động lực để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh nhà.

- Địa phương Hội An, Quảng Nam giàu truyền thống hiếu học, khoa bảng. Phụ huynh học sinh có sự quan tâm rất lớn đến việc học tập của con em mình, có nhiều đóng góp, ủng hộ cho nhà trường trong việc dạy học.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể trong sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc đa dạng hóa các hình thức dạy học, nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong giáo dục.

1.2. Thách thức

- Sự tác động của các yếu tố phát triển của xã hội đến môi trường giáo dục của nhà trường;

- Vấn đề tự chủ của nhà trường còn nhiều bất cập, nhất là về đội ngũ và tài chính.

- Mức sống tại địa phương hiện nay cao, đời sống của giáo viên gặp khó khăn với nguồn thu nhập chỉ từ lương. Vì thế, giáo viên chưa thể toàn tâm đầu tư thời gian cho giảng dạy.

- Việc phấn đấu học tập của nhiều học sinh có năng lực đổ vào các trường Đại học uy tín nhưng khi ra trường gặp khó khăn trong xin việc đúng ngành nên cũng ảnh hưởng đến tâm lý học sinh, cha mẹ học sinh. Một phần khá lớn học sinh với tâm lý là chỉ học cho xong tốt nghiệp THPT để đi học nghề, kiếm việc làm, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả mũi nhọn của nhà trường.

- Giải quyết việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp sẽ tạo những áp lực cho công tác đào tạo của nhà trường;

- Năm thứ hai tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới nên gặp không ít các trở lực từ chính trong đội ngũ, dư luận xã hội...

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Hội đồng giáo dục nhà trường đoàn kết, luôn đề cao tính tự giác, trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị nơi mình công tác, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín đối với cộng đồng, xã hội.

- Tập thể Ban giám hiệu trẻ hóa, có tầm nhìn chiến lược, luôn chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn, được đào tạo chính quy, có khả năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình, năng động trong công việc, ổn định trong đội ngũ;

- Tổng số CB-GV-NV: 55

Trong đó: BGH: 03 (01 HT, 02 PHT).

Giáo viên: 45 (Biên chế: 45 ; hợp đồng dài hạn: 0)

Nhân viên: 07 (Biên chế: 4; Hợp đồng: 03).

- Đảng viên: 24.

- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 0; thạc sĩ: 6; đại học: 44; cao đẳng: 01; Trung cấp: 02; chưa đào tạo: 02.

- Trình độ chính trị: Cao cấp: 1; Trung cấp: 05.

- Số lượng GV đạt chuẩn và trên chuẩn: 45 (Tỷ lệ: 100%).

2.2. Điểm yếu

- Cơ sở vật chất xuống cấp, thiếu nhiều hạng mục công trình phục vụ cho hoạt động dạy học, giáo dục.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện game,...

- Nhà trường không có giáo viên các bộ môn như âm nhạc, mỹ thuật, ngoại ngữ 2 hoặc tiếng Dân tộc. Thiếu 2 giáo viên Ngữ văn thuộc môn học bắt buộc nên rất khó khăn trong việc bố trí giảng dạy.

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa được đầu tư đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy học theo phương pháp mới: phòng bộ môn thiếu thiết bị hoặc có thì thiết bị quá cũ, khi làm thí nghiệm cho kết quả không chính xác; chưa có sân bãi để học Thể dục, chưa có Hội trường lớn, nhà đa năng.

III. NHIỆM VỤ CHUNG

Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước cho toàn thể CB, GV, NV, HS và CMHS. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ (CT GDPT 2018) đối với lớp 10

¹ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT

và lớp 11; thực hiện CT GDPT 2006² đối với lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.. Bảo đảm trường học có môi trường an toàn, xanh, sạch, đẹp. Từng bước nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà. Thực hiện các giải pháp hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trung học. Tiếp tục đổi mới dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học, tăng cường nề nếp kỷ cương nhà trường. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị 15 năm thành lập trường (2009-2024).

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục (Có phụ lục kèm theo)

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường³, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; đảm bảo thống nhất giữa kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2006, tích hợp lồng ghép các nội dung dạy học với các hoạt động trải nghiệm khác để tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo mục tiêu hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

1.1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sự phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong

ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm. Thông tư số 46/2020/TT- BGDDT ngày 24/11/2020.

² Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

³ Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).

đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân công cụ thể người thực hiện để làm cơ sở tính toán định mức giờ dạy của từng giáo viên.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

d) Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp trung học phổ thông: Khuyến khích các nhà trường tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch.

1.1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

1.1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đời hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Chỉ đạo nhóm giáo dục thể chất duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể

thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt Cụm chuyên môn trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo Sở GDĐT; Kế hoạch giáo dục của nhà trường hoàn thành trước 05/9/2023 và được Sở phê duyệt trước khi thực hiện.

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh trung học phổ thông lớp 12 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 31/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT. Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 10, 11 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT hiện hành; những nội dung đã hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra trên giấy, bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của các chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra như sau:

- Mức 1 (nhận biết): Các câu hỏi yêu cầu học sinh nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục;

- Mức 2 (thông hiểu): Các câu hỏi yêu cầu học sinh giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục;

- Mức 3 (vận dụng): Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống gắn với nội dung các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục;

- Mức 4 (vận dụng cao): Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống mới, gắn với thực tiễn, phù hợp với mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng

kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng HS và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 đối với khối lớp 10 và lớp 11; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 12. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ GDĐT. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh*, tại cột *Ghi chú* của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô “*Kết quả học tập, rèn luyện trong hè*”.

Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc qua mạng đối với tất cả học sinh bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Chú ý rèn luyện kỹ năng làm bài cho HS, nhất là kỹ năng làm bài thi Tốt nghiệp THPT cho HS lớp 12 theo cả hình thức trực tuyến và trực tiếp.

1.4. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường THPT.
Cụ thể:

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học tiếng Anh theo hướng giao tiếp; tăng cường các hoạt động ngoài giờ chính khóa có sử dụng tiếng Anh.

Xây dựng kế hoạch, giải pháp nâng cao chất lượng dạy tiếng Anh cho học sinh lớp 12; phân loại học sinh để có định hướng ôn thi phù hợp với đối tượng nhằm giúp cho học sinh có điểm thi Trung học phổ thông tương xứng với năng lực thực tế của các em.

Tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên học tập bồi dưỡng để thi lấy các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo tinh thần các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

1.5. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và giúp đỡ học sinh yếu, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

1.5.1 Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng học sinh. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng các đội tuyển lớp 12, 10 và 11 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học); Giao các tổ, nhóm chuyên môn phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng HSG.

** Đối với lãnh đạo nhà trường:*

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:
- + Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.
- + Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

** Đối với tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.
- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:*

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.
- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.
- Soạn bài soạn bồi dưỡng, bài soạn được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.
- Đảm bảo chất lượng, chi tiêu đề ra (Đạt 10% số HS tham gia dự thi đạt giải).

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy theo lịch của nhà trường.
- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ ngày 5 tháng 9/2023 đến khi học sinh đi dự thi cấp tỉnh đối với lớp 12, lớp 10 và lớp 11 bắt đầu bồi dưỡng vào đầu tháng 9/2023 đến khi kết thúc năm học.

1.5.2 Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn KTKN đối với ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Trên cơ sở đó Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, tâm huyết nhiệt tình phụ trách việc phụ đạo học sinh.

1.6. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

Thực hiện công văn số: 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT, V/v triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tự học, tự nghiên cứu về giáo dục STEM để thấy được mục đích, ý nghĩa của giáo dục STEM trong nhà trường phổ thông nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khuyến khích GV thiết kế các bài học STEM theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc liên môn; các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM thông qua hình thức CLB hoặc trải nghiệm thực tế, tổ chức hoạt động NCKH.

1.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học phổ thông. Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, các công ty tư vấn du học trên địa bàn tỉnh, giáo viên chủ nhiệm, tổ chức hướng nghiệp cho học sinh; xây dựng đội ngũ báo cáo viên, đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy tại đơn vị nhằm giúp thanh niên, học sinh và người lao động có được nhận thức đúng đắn về khởi nghiệp, khơi dậy tinh thần tự tạo việc làm, tự thân lập nghiệp, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

1.8. Tích cực chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018

Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch năm học 2023-2024.

Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu về chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất: Phòng học, phòng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, phòng thực hành Tin học, phòng máy chiếu dùng chung phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT đổi mới trong dạy học.

Tham gia hiệu quả tập huấn do ngành tổ chức, tạo điều kiện cho CB, GV, NV đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng các giáo viên cốt cán; bồi dưỡng thường xuyên cho CB, GV, NV...

1.9. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học phù hợp với tình hình nhà trường.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc, nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện nghiêm túc, đúng, đủ, đảm bảo chất lượng các loại hồ sơ quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:

+ Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; việc sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử thực hiện theo Công văn số 1360/SGDDĐT-GDPT, ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Sở GDĐT, đảm bảo sử dụng hiệu quả Phiếu báo giảng điện tử, Sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử, Sổ đăng bộ điện tử; khuyến khích giáo viên sử dụng Giáo án điện tử. Việc sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử phải theo đúng quy định như sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn của Bộ GDĐT.

+ Bảo đảm có hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT. Tham gia có hiệu quả phương thức bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, qua mạng, ngay tại trường, với sự giám sát, kiểm tra, hỗ trợ của đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán và giảng viên sư phạm chủ chốt trên hệ thống LMS.

+ Cập nhật kịp thời số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

Thực hiện hiệu quả công tác KTNB trong nhà trường.

Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

2. Thực hiện Quy chế, quy định chuyên môn, hoạt động giáo dục và tài chính

2.1. Thực hiện rà soát, điều chỉnh PPCT môn học

- *Chỉ tiêu:*

Khối 12: 13/13 môn học (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Văn, Sử, Địa, GDCD, NN, TD, GDQP, KTCN) tiếp tục thực hiện việc rà soát, điều chỉnh PPCT trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

Khối 10 và khối 11: Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cho học sinh đăng ký môn học tự chọn và chuyên đề học tập dựa theo khả năng và đội ngũ giáo viên nhà trường và các nhóm bộ môn học xây dựng PPCT.

Khung thời gian 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I trước ngày 13/01/2024, kết thúc năm học trước ngày 25/5/2024, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- *Giải pháp thực hiện:*

Ban Giám hiệu trực tiếp chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc rà soát, điều chỉnh PPCT (Khối 12) và xây dựng PPCT (khối 10 và 11). Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng, điều chỉnh PPCT theo hướng sát với năng lực, phẩm chất người học. Phân phối chương trình và nội dung chương trình phải thể hiện được việc dạy học phân hóa đối tượng, chú ý đến đối tượng yếu, kém và đối tượng khá, giỏi.

Phân phối chương trình sau khi được BGH phê duyệt là căn cứ để tổ nhóm thực hiện nội dung chương trình năm học, đồng thời để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình triển khai. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự điều chỉnh, các tổ, nhóm phải họp tổ thảo luận, lập biên bản đề xuất BGH để được xét duyệt rồi mới triển khai.

Thời gian xây dựng PPCT phải hoàn thành trước ngày 03/9/2023.

2. 2. Phân công chủ nhiệm lớp và chuyên môn

- *Chỉ tiêu:*

45/45 giáo viên có mặt bằng lao động tương đương, bao gồm cả tiết qui đổi, kiêm nhiệm theo qui định hiện hành. BGH phân công công tác chủ nhiệm sau khi đã cân đối mặt bằng lao động ở các tổ. Tổ, nhóm phân công chuyên môn đảm bảo

công bằng, sát với chất lượng và cơ cấu đội ngũ hiện có bảo đảm đúng định hướng của BGH.

- Giải pháp thực hiện:

Trên cơ sở chất lượng và cơ cấu đội ngũ hiện có, Ban chuyên môn xây dựng phương án bố trí giáo viên đứng lớp và đề nghị BGH phê duyệt trước ngày 31/8/2023 và trước 15/1/2024. Trong quá trình xây dựng phương án giáo viên đứng lớp, các Tổ - nhóm chuyên môn lưu ý đến các đối tượng có con nhỏ dưới 12 tháng, ốm đau dài ngày, đang mang thai; lựa chọn đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm dạy và chủ nhiệm khối, lớp 12, bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu kém đáp ứng tốt yêu cầu của các kì thi. Sau khi BGH phê duyệt kế hoạch phân công chuyên môn, Tổ trưởng, nhóm trưởng triển khai thực hiện.

2.3. Hồ sơ dạy học

- Chỉ tiêu:

100% giáo viên có đủ các loại hồ sơ dạy học theo đúng quy định Điều 21- TT 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo Dục Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học bao gồm: Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học), Kế hoạch bài dạy (giáo án), Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp) và ghi đúng theo nội dung yêu cầu.

100% giáo viên sử dụng có hiệu quả hồ sơ, sổ sách điện tử: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, phiếu báo giảng điện tử, sổ đăng bộ điện tử, khuyến khích giáo viên sử dụng giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu khi lên lớp.

Kế hoạch bài dạy phải được TTCM hoặc nhóm trưởng CM phê duyệt vào sáng thứ 2 và thứ 3 hàng tuần. Đối với giáo viên đăng ký sử dụng giáo án điện tử, BGH kiểm tra nội dung theo đường link giáo viên cung cấp. Định kỳ, tổ trưởng, nhóm trưởng kiểm tra chất lượng giáo án. Kế hoạch giáo dục từng môn học, Kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém; PPCT, sổ điểm cá nhân... được hiệu trưởng phê duyệt.

- Giải pháp thực hiện:

Đầu năm học, giáo viên xây dựng các loại hồ sơ theo vị trí, nhiệm vụ công tác được phân công. BGH phối hợp với Ban kiểm tra nội bộ của nhà trường tiến hành kiểm tra hồ sơ chuyên môn của toàn trường theo định kì mỗi học kì hai lần: giữa kì và cuối kì. Kết quả kiểm tra làm cơ sở xếp loại chuyên môn của cán bộ, giáo viên trong năm học. Tổ trưởng, nhóm trưởng phải xây dựng được kế hoạch tự kiểm tra của tổ nhóm trong từng học kì và cả năm học vào kế hoạch chuyên môn của tổ, nhóm; Tổ Văn phòng chuẩn bị đủ các loại hồ sơ về quản lý chuyên môn cho giáo viên như: Biên bản sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Sổ Chủ nhiệm thì GVCN xuất từ VNEDU để. Ban quản trị phần mềm điện tử VNEDU cập nhật đầy đủ CSDL, cung cấp tài khoản, mật khẩu cho CB, GV, duy trì hoạt động phần mềm, khắc phục sự cố, đảm bảo sử dụng hiệu quả hồ sơ điện tử.

2.4. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.4.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- *Chỉ tiêu:*

100% giáo viên phải thực hiện việc đổi mới PPDH phản ánh qua giáo án, tiến trình lên lớp 4 bước và các sản phẩm của quá trình dạy học và giáo dục do cá nhân đảm nhiệm. Phần đầu, mỗi tổ, nhóm phải có 2 tiết trở lên dạy thể nghiệm để rút kinh nghiệm.

- *Giải pháp thực hiện:*

+ Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014. Quy định cụ thể về giáo án:

Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động cơ bản sau: (1) Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; (2) Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); (3) Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; (4) Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

Đối với mỗi hoạt động, giáo viên tổ chức cho học sinh thực hiện theo các bước cơ bản sau: (1) Chuyển giao nhiệm vụ học tập: sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành; (2) Học sinh thực hiện nhiệm vụ, chú trọng hoạt động cá nhân trước khi hoạt động nhóm đôi, nhóm nhỏ (nếu cần): giáo viên quan sát, phát hiện những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp (gợi ý, định hướng về phương pháp, cách làm); (3) Tổ chức cho học sinh báo cáo, trình bày kết quả, thảo luận; (4) Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh ghi nhận và vận dụng kiến thức.

+ Các hoạt động học trong mỗi bài học có thể được thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, tại di sản và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình. Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận và hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức vào cuộc sống; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực, nhu cầu nhận thức của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; giáo viên phải tìm hiểu kỹ đối tượng học sinh của lớp mình giảng dạy và chủ nhiệm để nắm học lực, hạnh kiểm và hoàn cảnh của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên dựa vào chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THPT để có PPDH phù hợp. Việc đánh giá học sinh phải dựa vào sự tiến bộ của học sinh từ đầu năm/đầu kì

so với cuối năm/cuối kì. Cuối năm học, nhà trường dựa vào kết quả tiến bộ của học sinh về mọi mặt để đánh giá, xếp loại giáo viên. Trong đó, có đánh giá khả năng tổ chức, quản lí lớp học của người dạy trong từng tiết học, không đẩy nhiệm vụ quản lí học sinh sang các đối tượng tham gia giáo dục khác như Đoàn trường, GVCN (nếu không phải là GVCN)...

+ Nhà trường khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên sử dụng ứng dụng CNTT trong dạy học và các hoạt động giáo dục; tăng cường dạy thực hành, thí nghiệm ảo. Trong giảng dạy, tác phong của giáo viên phải thân thiện, khuyến khích học sinh học tập, tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý. Trong quá trình dạy học, giáo dục, giáo viên cần quan sát và hướng dẫn học sinh tự đánh giá lẫn nhau quá trình và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện; ghi nhận các tiến bộ của học sinh qua các sản phẩm, qua các hành động hàng ngày.

+ Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Kèm theo kế hoạch).

+) Tổ chức các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như thành lập các câu lạc bộ: như Câu lạc bộ Văn học, Câu lạc bộ tiếng Anh, Câu lạc bộ Thể thao, (Kèm theo kế hoạch) và các hoạt động ngoại khóa trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các Tổ chuyên môn; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Phân đầu, mỗi học sinh có một đợt học trải nghiệm sáng tạo/1 năm học.

2.4. 2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- *Chỉ tiêu:*

15/15 lĩnh vực chuyên môn tiếp tục xây dựng ngân hàng đề thi (Trừ phần thực hành ngoài trời). Giáo viên thể hiện rõ việc đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh qua việc xây dựng ma trận đề kiểm tra, ra các câu hỏi, đáp án; qua cách thức đánh giá người học và sản phẩm bài thu hoạch của học sinh từ các dự án, chủ đề dạy học.

- *Giải pháp thực hiện:*

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình GDPT hiện hành.

Trên cơ sở Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và thông tư 26/2020/ TT-BGDĐT ngày 31/8/2020, hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra ban hành theo Công văn số 8773/BGDĐT - GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT và những

đợt bồi dưỡng, hướng dẫn của Sở cho giáo viên cốt cán, các Tổ, nhóm chuyên môn điều chỉnh thời gian và nội dung kiểm tra định kì phù hợp với đặc điểm đối tượng người học và kế hoạch kiểm tra của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc qui chế thi ở các khâu ôn tập, ra đề, coi và chấm thi, nhập điểm và tổng kết, đánh giá, xếp loại. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận cao). Trong quá trình chấm thi phải có nhận xét, đánh giá học sinh để đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Cần chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình GDPT hiện hành. Tổ chức thi tập trung theo khối các bài kiểm tra định kỳ.

Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kì không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lí thì có thể cho học sinh kiểm tra lại *nhưng phải đảm bảo công bằng, khách quan (phải báo cáo BGH trước khi kiểm tra lại)*.

Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức kiểm tra trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan; giữa trắc nghiệm với tự luận; chú trọng rèn luyện kĩ năng làm bài.

Tăng cường xây dựng ngân hàng đề thi, nhất là đề trắc nghiệm ở các bộ môn Toán, vật lý, Hóa học, sinh học, Sử, Địa, GDCD... Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất về ma trận, xây dựng các chủ đề, tổ hợp bài kiểm tra. Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu cần đạt, không ra kiểu loại đề đánh đố. Đề thi phải nằm trong khung chương trình đã học, không vượt ra ngoài chương trình ở thời điểm kiểm tra. Đề thi phải đảm bảo tính chính xác và rõ ràng. Tăng cường dạng đề vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đề thi phải có đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm. Khi chấm bài, giáo viên chấm đúng hướng dẫn. Các bộ môn phải có quy định cụ thể thời gian, nội dung, số lượng bài thi thường xuyên. Trước bài kiểm tra định kì và bài kiểm tra học kì phải có hướng dẫn để học sinh có sự chuẩn bị.

Tổ chức thi HSG cấp trường ở 3 khối 10, 11, 12 cả lý thuyết và thực hành ở các môn Lý, Hóa, Sinh, Tin, tiếng Anh, lịch sử, địa lý, văn.

2.5. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn

- *Chỉ tiêu:*

11/11 tổ/nhóm chuyên môn (thuộc 15 lĩnh vực) tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm. Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, các bài giảng khó, các bài thực hành, thí nghiệm và xây dựng phương án dạy học phù hợp với đối tượng, nhất là đối với học sinh yếu, kém, học sinh giỏi; xác định mục tiêu, đề ra các giải pháp thực hiện; phân đấu, mỗi tổ/ nhóm có ít nhất 1 SKKN được Sở công nhận; phân đấu dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện 4 câu lạc bộ các bộ môn.

- *Giải pháp thực hiện:*

Các Tổ - nhóm trưởng phải nắm vững các chủ trương của Đảng, nhà nước và của ngành về Giáo dục và nội dung, chương trình, sách giáo khoa. Đặc biệt thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đối với Khối 10 và khối 11... để quán triệt, triển khai ở Tổ - nhóm. Trước khi tiến hành họp tổ, nhóm chuyên môn, tổ trưởng/nhóm trưởng phải có kế hoạch, nội dung rõ ràng, phân công và phối hợp với các thành viên trong tổ chuẩn bị chu đáo các nội dung sinh hoạt. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải tập trung bàn về dạy các bài khó, thực hành, thí nghiệm, cách thức kiểm tra, đánh giá; rút kinh nghiệm của các tiết dạy thể nghiệm... Các hoạt động trên phải được phản ánh vào Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn; chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn qua Internet. Các giáo viên thành thạo sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến.

Các tổ, nhóm trưởng tham mưu cho BGH tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường (Trường THPT Trần Hưng Đạo, Trường THPT Trần Quý Cáp, THPT Nguyễn Trãi, THPT Nguyễn Thái Bình); xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động Câu lạc bộ hoặc hoạt động ngoại khóa. Tổ Sử - Địa - GDCD, Tổ Ngữ văn xây dựng các chủ đề dạy học di sản, tìm hiểu danh nhân địa phương và truyền thống nhà trường; các tổ: Ngữ văn, Ngoại ngữ, Vật Lý, Thể dục xây dựng Câu lạc bộ...

Tổ/nhóm chuyên môn khuyến khích giáo viên ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Tổ chức các tiết thao giảng, hội giảng, dạy thể nghiệm... có sử dụng CNTT, tổng kết, rút kinh nghiệm về nội dung, phương pháp.

2.6. Dạy thực hành, thí nghiệm, sử dụng thiết bị dạy học

- *Chỉ tiêu:*

+ 100 % các tiết thực hành, thí nghiệm và có sử dụng thiết bị dạy học phải được đăng ký, thực hiện (với điều kiện nhà trường có thiết bị, hóa chất, phòng thực hành và cán bộ thiết bị, có máy tính và các công cụ hỗ trợ).

+ 100% giáo viên Lý, Hóa, Sinh phải sử dụng tốt thiết bị, hóa chất trong việc dạy học các bài thực hành, thí nghiệm.

+ 100% số tiết thực hành môn Tin học phải được thực hiện.

- *Giải pháp thực hiện:*

Trước ngày 03/9/2023, các Tổ chuyên môn cùng cán bộ thiết bị rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử

dụng thiết bị hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình Hiệu trưởng phê duyệt. Trong PPCT môn học phải ghi rõ tiết thực thành, tiết có sử dụng thiết bị... và ghi rõ các thiết bị, hóa chất có và sử dụng được để BGH kiểm tra. Giáo viên dạy căn cứ PPCT đăng ký cho cán bộ thiết bị trước 1 tuần để cán bộ thiết bị chuẩn bị.

Đối với các môn Lý, Hóa, Sinh, đăng ký dụng cụ thực hành vào sổ theo dõi để nhân viên thiết bị chuẩn bị.

Nhà trường mua phần mềm quản lý và sử dụng thiết bị để tổ chức quản lý việc sử dụng thiết bị, hóa chất; mua đủ thiết bị, hóa chất theo Thông tư số 01/2010/TT- BGDĐT ngày 18/1/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về danh mục tối thiểu.

Cán bộ thiết bị phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học (với điều kiện nhà trường có thiết bị, hóa chất, phòng thực hành và cán bộ thiết bị); thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học.

Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng.

2.7. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh.

- Chỉ tiêu:

+ Cấp trường: Những nhóm chuyên môn có từ 1- 5 giáo viên phải có 1 giáo viên tham gia Hội thi. Những nhóm chuyên môn có từ 6 giáo viên trở lên phải có 2 giáo viên tham gia Hội thi.

+ Cấp tỉnh: Các môn Vật lý, Lịch sử, Công nghệ nông nghiệp, Tin học phải có tối thiểu 1 giáo viên/ môn tham gia. Phân đầu tối thiểu có 1 giáo viên giỏi cấp tỉnh.

- Giải pháp thực hiện:

+ Cấp trường: BGH nhà trường thành lập Ban Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư 21/TT-BGD về Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên. Ban Tổ chức có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng kế hoạch và tổ chức Hội thi công bằng, khách quan, chính xác được qui định tại Thông tư 21/TT-BGD nói trên; đưa kết quả thi giáo viên dạy giỏi vào tiêu chí thi đua và khen thưởng để động viên, khuyến khích. Hoàn thành trước 25/11/2023.

+ Cấp tỉnh: Nhà trường tạo điều kiện về thời gian, CSVC, thiết bị dạy học, khuyến khích giáo viên tham gia.

2.8. Tổ chức dự giờ thăm lớp

- Chỉ tiêu:

Trong năm học mỗi giáo viên (Trên 5 năm) dự giờ tối thiểu 1 tiết/tháng; Hiệu trưởng, Phó HT, Tổ trưởng, nhóm trưởng CM, giáo viên dưới 5 năm dự 2 tiết/tháng; mỗi giáo viên dạy 2 tiết đánh giá (mỗi học kỳ 1 tiết), trong đó phải có sử dụng CNTT.

- Giải pháp thực hiện:

Hoạt động dự giờ thăm lớp phải được đưa vào kế hoạch năm học của các Tổ - nhóm chuyên môn. Việc dự giờ phải được thực hiện đúng qui định. Tiết dự giờ phải được ghi nhận xét và xếp loại đầy đủ, khách quan về ưu điểm và hạn chế của tiết dạy. Sau mỗi tiết dạy, cần tổ chức rút kinh nghiệm để giúp nhau tiến bộ. Hàng tháng, Ban kiểm tra nội bộ tổ chức kiểm tra để đôn đốc thực hiện. Tổ chức các hoạt động chuyên môn: thao giảng, hội giảng liên trường.

2.9. Tổ chức hiệu quả các cuộc thi

- Chỉ tiêu:

Các cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, thể dục, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh và các cuộc thi do ngành phát động... phải được tổ chức đúng theo qui định, qui chế. Thi THPT quốc gia và thi tuyển sinh (có kế hoạch chuyên đề riêng).

- Giải pháp thực hiện:

BGH căn cứ qui định hiện hành về các cuộc thi và hướng dẫn của Sở để xây dựng kế hoạch, qui chế thi và tổ chức thực hiện các cuộc thi đúng qui chế hiện hành. Các Tổ - nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên phát hiện, bồi dưỡng đội tuyển. Nhà trường tổ chức thi và trao thưởng.

Đối với thi HSG các môn văn hóa, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh và các cuộc thi do ngành phát động ... các Tổ - nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên chủ nhiệm đội tuyển, phát hiện, lựa chọn đúng đối tượng. Giáo viên dạy đội tuyển phải cập nhật được các dạng đề thi và sản phẩm trong những năm gần đây để học sinh làm quen về cấu trúc, phương pháp làm bài, phương pháp thuyết minh sản phẩm.

Đối với thi Hội khỏe Phù Đổng: Tổ Thể dục – GDQP chủ động tham mưu, phối hợp BGH xây dựng kế hoạch thi cấp trường, cấp huyện và cấp tỉnh theo đúng kế hoạch chung của Sở; tổ chức lựa chọn đội tuyển tập luyện, trình kế hoạch tập luyện; kế hoạch phải cụ thể thời điểm và địa điểm tập luyện để BGH tiện kiểm tra và động viên học sinh (Kế hoạch có thể thay đổi vì tùy thuộc vào thời tiết).

2.10. Công tác giáo dục pháp luật, đạo đức, truyền thống và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Chỉ tiêu:

Tất cả nội dung pháp luật được qui định và nội qui nhà trường được đưa vào giảng dạy và phổ biến cho học sinh; đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, NGLL để tăng cường hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Giải pháp thực hiện:

+ Công tác chỉ đạo của BGH

BGH xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, đánh giá kịp thời. Đẩy mạnh hoạt động HĐNGLL; tích cực phối hợp với Ban ĐDCMHS và chính quyền địa phương để quán triệt, tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật của học sinh và xử lý những học sinh vi phạm pháp luật. Đa dạng các hình thức tuyên truyền ANTT, ATGT, phòng chống HIV/AIDS,...

+ Tổ chức *Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm*; đưa các nội dung này lồng ghép vào các môn học thuộc KHXH, tổ chức HS tham quan, học tập Phòng Truyền thống của nhà trường; tổ chức ký cam kết thực hiện ATGT và thực hiện các nội qui nhà trường; hướng dẫn học sinh một số kỹ năng về tự chăm sóc sức khỏe; ứng phó với thời tiết; đuối nước, điện giật, PCCC; làm quen với cấp học cho HS khối 10; làm quen nề nếp học tập, sinh hoạt...; phối hợp với Công an thành phố, Công an tỉnh để tuyên truyền ATGT và các nội dung pháp luật khác.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình sinh hoạt trực tuyến với CMHS và học sinh nhằm phát huy hiệu quả công tác phối hợp Nhà trường- Gia đình-Xã hội.

+ Hoạt động của GVCN, ban hoạt động ngoài giờ lên lớp, ban hoạt động hướng nghiệp, GV Sử - Địa - GDCD và của Đoàn trường.

Dưới sự chỉ đạo của BGH, Tổ Sử - Địa - GDCD và của Đoàn trường xây dựng kế hoạch, nội dung giáo dục pháp luật, đạo đức, lý tưởng thanh niên và truyền thống nhà trường. Theo đó, Nhóm GDCD chịu trách nhiệm phổ biến kiến thức pháp luật bao gồm Luật Giao thông đường bộ, Luật phòng, chống tham nhũng...; giáo viên chủ nhiệm phổ biến Nội qui học sinh và hướng dẫn học sinh phương pháp học cho HS 3 khối, nhất là học sinh khối 10; quản lý nề nếp học tập, sinh hoạt...; Nhóm Lịch sử giáo dục truyền thống nhà trường, giáo dục địa phương; Đoàn trường tổ chức các hoạt động NGLL như tổ chức các trò chơi dân gian, tổ chức các câu lạc bộ, tham gia quản lý cổng trường an toàn...

2.11. Giáo dục lao động; Hướng nghiệp; hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương

- *Chỉ tiêu:*

Tổ chức hướng nghiệp, phân luồng cho HS sau TN THPT. Phần đầu có 55% học sinh vào các trường nghề sau khi TN.

- *Giải pháp thực hiện:*

Giáo dục lao động: Giáo dục ý thức lao động thông qua các buổi trực tuần, lao động làm vệ sinh cảnh quan nhà trường và qua nội dung giáo dục được tích hợp trong bài học.

Giáo dục hướng nghiệp: Giáo dục hướng nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của toàn trường, được tiến hành thường xuyên trong các đợt tập trung toàn trường và qua từng tiết dạy của giáo viên. Phát huy hiệu quả vai trò của GVCN lớp; phối hợp có hiệu quả với các trường Đại học, Cao đẳng nghề tư vấn về nghề nghiệp, chọn nghề, chọn trường cho học sinh.

Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương: Thực hiện theo hướng dẫn chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho khối 10 và khối 11.

2.12. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- *Chỉ tiêu:*

Phần đầu 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng được CNTT vào dạy học và quản lí. Sử dụng hiệu quả 01 phòng thực hành máy tính, 13 ti vi các phòng học, thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập; mỗi giáo viên phải dạy tối thiểu 2 tiết thao giảng (hội giảng) có sử dụng CNTT/1 năm; 100% cán bộ, giáo viên sử dụng hiệu quả phần mềm SMAS về quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử: sổ điểm, học bạ, sổ đăng bộ,

khuyến khích giáo viên sử dụng giáo án điện tử, máy tính khi lên lớp; khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm Intest ra đề thi trắc nghiệm; tổ, nhóm trưởng chuyên môn tham gia cùng ban quản trị phần mềm xây dựng ngân hàng đề thi nhà trường.

- *Biện pháp:*

Tiếp tục tập huấn cho cán bộ, giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý. Tiếp tục tập huấn phần mềm Intest, hướng dẫn sử dụng có hiệu quả phần mềm SMAS.

Nâng cấp Website và cập nhật thông tin thường xuyên, có nhiều trang, mục phù hợp với hoạt động giáo dục và tuyên truyền. Cập nhật các thông tin về ứng dụng CNTT trên trang Web của nhà trường.

Bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo đủ số lượng máy tính, ti vi phục vụ công tác quản lý và giảng dạy, học tập.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

+ Nhập số liệu vào hệ thống VNEDU theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: lớp, học sinh, giáo viên...toàn trường và trong các báo cáo; tham gia tích cực vào các hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến;

+ Dành ngân sách cho việc mua sắm thiết bị máy tính, phần mềm quản lý chuyên môn.

2.13. Công tác thư viện

- *Chỉ tiêu:*

Đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK, 100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ; tiếp tục mua bổ sung sách tham khảo, tủ sách Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật đạt yêu cầu, sách truyện. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh và giáo viên đọc sách, nghiên cứu phục vụ dạy học; phát động phong trào văn hóa đọc. Phấn đấu, mỗi học sinh phải có 1 lần/ đến thư viện đọc sách/1 tuần.

- *Giải pháp thực hiện:*

+ Nhân viên thư viện tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện. GVCN khuyến khích HS đẩy mạnh văn hóa đọc, tạo hứng thú cho cán bộ, giáo viên và học sinh khi đến thư viện.

+ Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho công tác thư viện.

+ Thường xuyên cập nhật tài liệu mới phù hợp với yêu cầu nhà trường.

+ Tổ chức cho HS mượn – trả SGK.

+ Tổ chức cho HS đọc sách tại thư viện, mượn sách tham khảo; đọc sách - báo tại thư viện;

+ Tổ chức Ngày Hội đọc sách cho CB – GV – NV, học sinh.

2.14. Công tác Kiểm định chất lượng

Chỉ tiêu:

- Hoàn thành công tác tự đánh giá của đơn vị trong tháng 02/2024.

- *Giải pháp thực hiện:*

Kiến toàn Ban KĐCLGD năm học 2022-2023.

Xây dựng kế hoạch, phân công công việc cụ thể phụ trách các tiêu chí cho các thành viên.

Tiến hành rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn và xây dựng kế hoạch bổ sung, khắc phục...

Tham mưu cho Sở Giáo dục Đào tạo để khắc phục các yếu kém những tiêu chuẩn nằm ngoài khả năng của nhà trường như: Đảm bảo cơ cấu đội ngũ giáo viên, bổ sung CSVN còn thiếu.

Ban Kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị tiến hành rà soát, thu thập thông tin, minh chứng, viết báo cáo, hoàn thành trong tháng 02 năm 2024.

Đưa việc hoàn thành các tiêu chí đánh giá trường chuẩn vào tiêu chí thi đua.

2.15. Chế độ thông tin báo cáo

- *Chế độ báo cáo:*

100% các loại báo cáo đúng, đủ, kịp thời, trung thực.

- *Giải pháp thực hiện:*

Tổ trưởng, nhóm trưởng, Bí thư Đoàn trường báo cáo hàng tuần về việc giáo viên chấp hành kỉ luật lao động cho Hiệu trưởng vào ngày thứ Sáu qua giao ban.

Căn cứ yêu cầu của cấp trên, Thư ký hội đồng và các bộ phận hoàn thành việc tham mưu cho BGH báo cáo để báo cáo lên cấp trên đúng qui định.

2.16. Công tác tài chính

- *Chỉ tiêu:*

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo chế độ; đảm bảo ngân sách cho các hoạt động của nhà trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt ngân sách dẫn đến nợ lương, nợ bảo hiểm, nợ kinh phí Công đoàn của cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc thu - chi tài chính đúng Luật Ngân sách, nghiêm cấm thu các khoản trái qui định; dành ngân sách thỏa đáng cho kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục khi đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

- *Giải pháp thực hiện:*

Đầu năm học (Quý IV), nhân viên kế toán công khai số tiền còn lại trong ngân sách, lập kế hoạch dự toán thu học phí và kế hoạch chi trả lương và các khoản theo lương; các tổ, nhóm xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí trình Hiệu trưởng. Hiệu trưởng căn cứ số ngân sách còn lại để phê duyệt kế hoạch tài chính do kế toán và các tổ - nhóm tham mưu. Theo đó, kế hoạch tài chính phân định rõ các khoản: Lương và các khoản theo lương; chi trả theo chế độ phụ cấp theo qui định hiện hành; chi cho các hoạt động chuyên môn; tham mưu cho Phòng KHTC Sở cấp đủ ngân sách theo qui định hiện hành; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện nghiêm túc.

Thực hiện việc thu - chi đúng luật ngân sách hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 5031/BGDĐT - KHTC ngày 27/10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm tra và xử lý dứt điểm tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục và công văn số 5027/UBND.

2.17. Công tác dạy thêm, học thêm

- *Chỉ tiêu:* Tổ chức cho các đối tượng ôn thi TN THPT, ôn thi ĐH, CĐ phụ đạo học sinh yếu kém.

- *Giải pháp thực hiện:*

Hợp CMHS lấy ý kiến, thu thập nhu cầu học thêm của học sinh và nhu cầu dạy thêm của giáo viên.

Tổ chức phân loại học sinh, thành lập lớp, xây dựng chương trình, nội dung phụ đạo.

Thực hiện hướng dẫn theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 về việc ban hành Quy định dạy thêm học thêm của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam. Xây dựng Kế hoạch dạy thêm trình Sở GD&ĐT phê duyệt và cấp phép. Việc học thêm đảm bảo tính tự nguyện theo nhu cầu của học sinh (*kèm theo kế hoạch dạy thêm - học thêm*).

2.18. Công tác kiểm tra nội bộ

- *Chỉ tiêu:* 100% các nhóm tổ, nhân viên, giáo viên phải được kiểm tra việc thực hiện công vụ.

- *Giải pháp thực hiện:* Thành lập Ban kiểm tra nội bộ; trên cơ sở Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục, Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ GDĐT Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT ngày 20/12/2016 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và hướng dẫn của Sở GD – ĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024; Ban kiểm tra nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra tập trung vào những nội dung sau: Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo; bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; đạo đức nhà giáo; thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, công tác phòng chống tham nhũng; phổ biến pháp luật; thực hiện quy chế chuyên môn; thực hiện quy định về dạy thêm học thêm, thu chi tài chính; các cuộc thi cấp trường; tuyển sinh đầu cấp...

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ, nhóm chuyên môn, tổ Văn phòng, nhất là kiểm tra trách nhiệm quản lý của tổ trưởng, nhóm trưởng, trưởng các bộ phận về các nội dung: thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; quy tắc ứng xử trong trường học; các điều kiện đảm bảo giờ học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích.

2.19. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- *Chỉ tiêu:* 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia.

- *Giải pháp thực hiện:*

Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học trên nhiều kênh thông tin như: Trang web điện tử nhà trường, của ngành, trang truyền thông trên facebook của nhà trường; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và

chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình GDPT, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

2.20. Công tác thi đua, khen thưởng

- *Chỉ tiêu:* 100% cán bộ, giáo viên phải đăng ký và thực hiện phong trào thi đua.

- *Giải pháp thực hiện:*

+ Công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các trường có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng. Căn cứ những quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch, phát động phong trào, tổ chức đăng ký và thực hiện phong trào.

- Thảo luận định mức kết quả tương xứng với phần thưởng công khai, rõ ràng, cụ thể để cán bộ, giáo viên, nhân viên biết.

- Mở sổ theo dõi các kết quả các hoạt động, các nhiệm vụ được giao và qui về định mức, lấy đó làm căn cứ để xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

- Cuối kỳ, cuối năm, cuối mỗi đợt phong trào phải có sơ tổng kết, trao phần thưởng để khuyến khích những người có thành tích.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đề ổn định đội ngũ CB-GV-NV, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo biên chế thêm 2 giáo viên Ngữ văn.

Trên đây là Kế hoạch dạy học và các hoạt động của nhà trường năm học 2023 - 2024 đã được 55/55 cán bộ, giáo viên, nhân viên biểu quyết, thông qua. Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục tham mưu điều chỉnh sát với thực tiễn hoạt động của đơn vị và của Ngành.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- BCH CĐ, Đoàn trường;
- Tổ CM, Tổ VP (để thực hiện);
- Trang Web nhà trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
 TRẦN HƯNG ĐẠO
 NGUYỄN QUANG

CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2023-2024**1. Chất lượng giáo dục**

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 99%.
- Học sinh có học lực:
 - + Đối với học sinh khối 12: Giỏi 30%; Khá 65%; TB 5%; yếu 0%;
 - + Đối với học sinh khối 10, 11: Xuất sắc 6% ; Giỏi 15% ; Đạt 75% ; Chưa đạt 4%.
- Học sinh xếp loại hạnh kiểm từ trung bình (đạt) trở lên: 99%/năm; Loại yếu (chưa đạt) dưới 1%.
- Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp lớp 12: 99%.
- Học sinh giỏi tỉnh: 20 em.
- Học sinh khối 12 thi đậu vào các trường ĐH-CĐ: trên 200 em.

2. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- GV giỏi tỉnh: 02 GV; (môn Vật lý, Lịch sử)
- GV giỏi trường: 6 GV
- SKKN cấp cơ sở: 10 SKKN;
- CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 55 người;
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10 CBGV;
- 100% CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học;
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước;
- Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 người;
- Bộ trưởng Bộ GDĐT tặng Bằng khen: 01 người;
- Giám đốc Sở GDĐT tặng giấy khen: 02 người;
- Công đoàn giáo dục tặng giấy khen: 02 người.

3. Xây dựng nhà trường, các tổ chức đoàn thể

- Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đoàn trường xếp loại: Xuất sắc.

DỰ KIẾN LỊCH HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 34/KH-THPTTHĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023
của Trường THPT Trần Hưng Đạo)

TT	Nội dung công việc	Thời gian cụ thể	Người thực hiện
Tháng 8 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh lớp 10 - Biên chế lớp học. - Hướng dẫn lên lương định kỳ - Xây dựng kế hoạch chuẩn bị CSVC, TBDH, hóa chất, tài liệu phục vụ dạy học; - Tập huấn, chuyên đề. - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Tụ trường; lao động vệ sinh trường, lớp; Tuần Sinh hoạt tập thể đầu năm học (...); nắm tình hình SGK, dụng cụ học tập của HS; ĐH lớp, chi đoàn. - Xây dựng PPCT, XD kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu - kém; kế hoạch dạy thí nghiệm, thực hành (Lý - Hóa - Sinh), dạy tiếng Anh, xếp TKB... - Bồi dưỡng chính trị Hè. - Kiện toàn tổ trưởng, tổ phó và đề xuất Hiệu trưởng bổ nhiệm nhiệm kỳ mới; - Chuẩn bị khai giảng (Đội hình đội ngũ, băng rôn, KH, Giấy mời, hoa, ghế ngồi, diễn văn, Thư CT nước, trống, khen thưởng (?), khay đựng Giấy khen, văn nghệ, lễ thấp hương, VS trường - lớp, nước uống); kịch bản. - Xây dựng kế hoạch tháng 9. - Hoàn thành biên chế giáo viên, xếp TKB. - Thực hiện chế độ báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 8/2023. - Trước 31/8/2023. - Trước 2/8/ 2023. - Trước 31/8/2023. - (Lịch của Sở). - Trước 31/8/2023. - Từ 31- 4/9/ 2023. - Trước 31/8/ 2023. - Trước 20/8/2023. - Ngày 31/8/2023. - Trước 31/8/2023. - Trước 31/8/2023. - Cả tháng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban tuyển sinh. - Ban Giám hiệu, GVCN. - Hiệu trưởng, KT, Các tổ. - BGH, các Tổ CM, Tổ VP. - Các Tổ CM. - Hiệu trưởng, kế toán. - BGH, GVCN, các Tổ CM. - BGH, GVCN, HS, Ban LĐ, Đoàn trường. - BGH, các Tổ CM, VP. - Toàn trường. - BGH, các tổ - BGH, Đoàn trường, Các TCM, Tổ VP, GVCN, HS. - BGH, CD, Đ. trường, - BGH, Các Tổ CM, VP. - Các bộ phận.
Tháng 9 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng duyệt chuẩn bị Lễ khai giảng. - 5/9: Khai giảng. - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Nhập thông tin học sinh lớp 10 vào vnedu.vn. - Hướng dẫn nâng lương định kỳ, trước thời hạn. - Tiếp tục nắm tình hình SGK, dụng cụ học tập của học sinh, HCHS; hoàn chỉnh thu các loại Hồ sơ của HS GVCN khối 10 tìm hiểu hoàn cảnh HS. - Hoàn thành các loại kế hoạch (đã phân công) - Hướng dẫn HS thực hiện nề nếp, kỹ năng sống, chấp hành Luật Giao thông, các nội qui nhà trường... - Tiếp tục hoàn thành CSVC, mua đủ thiết bị, thí nghiệm;... 	<ul style="list-style-type: none"> - 4/9/2023. - 5/9/2023. - Cả tháng. - Trước 8/9/2023. - Trước 5/9/2023. - Trước 15/9/2023. - Cả tháng - Cả tháng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường. - Toàn trường. - BGH-GVCN - H trưởng+HD nâng lương. - BGH-GVCN, NV Thư viện. - BGH, Tổ CM. - Đoàn trường, GVCN, các Tổ CM liên quan. - Ban lao động, Tổ VP. - BGH, Vthư, TKHĐ, KT.

	<p>- Công khai theo TT 36/TT-BGDĐT ngày 21/8/2018 của Bộ GD-ĐT về ban hành Quy chế công khai</p> <p>- Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn.</p> <p>- Ban hành Quyết định Bổ nhiệm Tổ, nhóm trưởng, GVCN; ban hành Quyết định công nhận kết quả Đại hội lớp.</p> <p>- Thành lập: Ban chuyên môn; Ban KTNB; HĐ thi đua, khen thưởng, Hội đồng GD; các CLB; Ban Tổ chức thi GVDG cấp trường; Ban VSTBPN; Ban tư vấn tâm lý.</p> <p>- Xây dựng và triển khai kế hoạch:</p> <p>+ KH hoạt động Dạy học và các hoạt động GD.</p> <p>+ Kế hoạch vận động tài trợ năm học 2023-2024</p> <p>+ Kế hoạch dạy hoạt động trải nghiệm và giáo dục địa phương khối 10,11</p> <p>+ Kế hoạch phát triển giáo viên.</p> <p>+ Kế hoạch BDTX.</p> <p>+ Kế hoạch dạy thêm, học thêm, Bồi dưỡng HSG.</p> <p>+ Kế hoạch viết SKKN, UDCNTT và NCKH.</p> <p>+ Kế hoạch XD trường học an toàn về ANTT.</p> <p>+ Kế hoạch Thi đua – Khen thưởng (ĐKÝ DHTĐ)</p> <p>+ Kế hoạch kiểm tra nội bộ.</p> <p>+ Kế hoạch Tổ - nhóm chuyên môn, KH nâng cao CL dạy học tiếng Anh, hoạt động CLB, hoạt động trải nghiệm, dạy học qua di sản, thư viện.</p> <p>+ Kế hoạch cá nhân.</p> <p>+ Kế hoạch GDHS cá biệt.</p> <p>+ Kế hoạch tư vấn tâm lý.</p> <p>+ Kế hoạch XD trường học Xanh - sạch - đẹp.</p> <p>+ Kế hoạch dạy học thực hành: L - H - S - T.</p> <p>- Tổ chức bồi dưỡng HSG khối 12; phụ đạo HS yếu kém.</p> <p>- Phân công GV HD cuộc thi “KHKT”; triển khai công tác viết SKKN</p> <p>- Phát động phong trào thi đua.</p> <p>- Kiểm tra hồ sơ của TT, Nhóm trưởng.</p> <p>- Thực hiện chế độ báo cáo.</p> <p>- Triển khai kế hoạch XD SVC, kế hoạch vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ theo công văn 5027/UBND-VX.</p> <p>- Thu học phí kì 1.</p> <p>- Họp CMHS</p>	<p>- Trước 15/9/2023.</p> <p>- Trước 15/9/2023.</p> <p>- Trước 15/9/2023.</p> <p>- Trước 20/9/2023.</p> <p>- Có phân công riêng.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Trước 20/9/2020.</p> <p>- Cả tháng.</p> <p>- Cả tháng.</p> <p>- Trước 20/ 9/2020.</p> <p>- Trước 24/9/2020</p> <p>- Trước 29/9/2020</p> <p>- Cả tháng.</p> <p>- Cả tháng.</p> <p>- Trước 15/9/2023</p> <p>- Tháng 9/2023</p>	<p>- Hiệu trưởng, KT.</p> <p>- Hiệu trưởng + TKHĐ.</p> <p>- Hiệu trưởng + TKHĐ+ các bộ phận liên quan.</p> <p>- Có phân công riêng</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>+ Như trên.</p> <p>- Ban KTNB</p> <p>- Tổ CM- GV</p> <p>- BGH, Các Tổ CM.</p> <p>- HĐTĐ-KT.</p> <p>- Ban KTNB.</p> <p>- Các bộ phận.</p> <p>- Ban XD SVC. Ban vận động và tiếp nhận tài trợ</p> <p>- Kế toán, thủ quỹ</p> <p>- BGH và GVCN.</p>
Tháng 10 năm 2023	<p>- Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch.</p> <p>- Hướng dẫn nâng lương định kỳ, trước thời hạn.</p> <p>- Thi đua dạy tốt chào mừng ngày PNVN (20/10); tiếp tục triển khai các kế hoạch đã xây</p>	<p>- Cả tháng.</p> <p>- Trước 5/10/2023.</p> <p>- Từ 1-20/10/20203</p> <p>- Cả tháng.</p>	<p>- Các Tổ CM ...</p> <p>- H. trưởng, HĐ nâng lương.</p> <p>- Các Tổ CM, Công Đoàn.</p> <p>- Các Tổ CM</p>

	<p>dụng; tổ chức học tập, rút kinh nghiệm các tiết dạy thực hành, ứng dụng CNTT, BDHSG K12, phụ đạo HS yếu, kém.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Kiểm tra thu đầu năm, thực hiện QĐCM...; - Phụ đạo HS yếu kém - Đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Triển khai kế hoạch vận động, tài trợ, XDCSV. - Hoàn thành hồ sơ dạy thêm, học thêm - Xây dựng KH kiểm tra giữa học kỳ 1 	<ul style="list-style-type: none"> - Trước 15/9/2023. - Trước 25/10. - Cả tháng. . - Cả tháng. - Trước 20/10 - Trước 15/10 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu trưởng, KT. - Ban KTNB - BGH, các Tổ CM. - Các Tổ CM-GV. - Các Tổ CM, VP. - Các bộ phận. - BGH- Tổ CM - BGH
Tháng 11 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Nâng lương định kỳ. - Tổ chức thi GVDG cấp trường. - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Phát động phong trào thi đua dạy tốt chào mừng ngày NGVN (20/11); - Tiếp tục tổ chức đổi mới PPDH, BDHSD khối 12, phụ đạo HS yếu kém - Kiểm tra công tác của Tổ CM. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Tiếp tục Triển khai kế hoạch vận động, tài trợ, XDCSV. - Sinh hoạt cụm Chuyên môn 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả tháng. - Trước 5/11/2023. - Cả tháng. - Trước 15/11/2023. - Từ 1-20/11. - Cả tháng. - Cả tháng. - Cả tháng. - Cả tháng - Lịch Sử GD 	<ul style="list-style-type: none"> - Các Tổ CM ... - HĐ nâng lương. - BGH, Tổ CM, GV. - HT-KT - Toàn trường. - Các Tổ CM. - Ban KTNB - Các bộ phận. - Ban vận động và tiếp nhận tài trợ. - Theo KH phòng GD TrH
Tháng 12 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Nâng lương định kỳ. - Ôn tập học kỳ và tổ chức kiểm tra cuối kỳ 1; tiếp tục tổ chức học tập, rút kinh nghiệm các tiết dạy thực hành, đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT. - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Phụ đạo, ôn tập ... - Kiểm kê tài sản. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Tiếp tục Triển khai kế hoạch vận động, tài trợ, XDCSV. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả tháng. - Trước 5/12/2023. - Cả tháng. - Trước 15/12/2023. - Cả tháng. - Trước 31/12. - Cả tháng. - Cả tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Các Tổ CM. - HĐ nâng lương. - BGH và Các Tổ CM. - Hiệu trưởng, KT. - Các Tổ CM. - Tổ Văn phòng.. - Các bộ phận. - Ban vận động và tiếp nhận tài trợ.
Tháng 1 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Nghi Tết Dương lịch: - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Nâng lương định kỳ. - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Tổ chức thi và chấm thi học kỳ 1. - Đánh giá, xếp loại HS. - Báo cáo sơ kết học kỳ 1. - Triển khai học kỳ 2. - Phát động phong trào thi đua dạy tốt; chào mừng ngày thành lập Đảng (3/2); 	<ul style="list-style-type: none"> - 1/1/2024. - Cả tháng. - Trước 5/1/2024. - Trước 15/1/2024. - Trước 12/1/2024. - Trước 18/1/2024. - Lịch Sử GD- ĐT. - Cả tháng. - Cả tháng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường. - Toàn trường. - HĐ nâng lương. - Hiệu trưởng, KT. - Các Tổ CM. - Các Tổ CM. - Thư ký HĐ. - Các Tổ CM. - Toàn trường. - Toàn trường. - Ban KTNB.

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện QĐCM. - Thực hiện chế độ báo cáo - Kiểm tra công tác của Tổ CM. - Triển khai kế hoạch XDCSV. - Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Trước 30/1/2024. - Cả tháng. - Cả tháng. - Lịch sử 	<ul style="list-style-type: none"> - Các bộ phận. - Ban KTNB. - Ban XDCSV. - Đoàn VĐV
Tháng 2 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Hướng dẫn nâng lương định kỳ và trước thời hạn. - Nghi tết Nguyên Đán năm 2024 - Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh - Tổ chức rút kinh nghiệm dạy học theo chủ đề, đổi mới PPDH; bồi dưỡng HSG khối 10,11; H. nghiệp cho HS K12; phụ đạo HS yếu kém. - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Kiểm tra công tác của tổ CM. - Thu học phí kỳ 2. - Tiếp tục rà soát tu sửa, bổ sung CSV. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả tháng. - Trước 5/2/2024. - Từ 5/2 đến hết 18/2/2024 - Theo lịch Sử - Cả tháng. - Trước 15/2/2024. - Theo lịch sử. - Trước 15/2/2024. - Cả tháng. - Cả tháng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường. - HĐ nâng lương. - Toàn trường (trừ bộ phận trực tết) - BGH các môn tham gia - Tổ CM-GV - Hiệu trưởng, KT. - Các bộ phận. - Ban KTNB. - Kế toán + thủ quỹ. - Ban XDCSV.
Tháng 3 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Nâng lương định kỳ. - Thu các loại hồ sơ của HS khối 12: - Phát động phong trào thi đua dạy tốt; chào mừng ngày PNVN (8/3) và ngày thành lập Đoàn (26/3); tiếp tục tổ chức dạy học theo chủ đề, phụ đạo... - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Đẩy mạnh hướng nghiệp; hướng dẫn học sinh làm hồ sơ thi chuyên nghiệp - Thực hiện chế độ báo cáo. - Tiếp tục rà soát tu sửa, bổ sung CSV. - Tổ chức lựa chọn SGK 12 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả tháng. - Trước 5/3/2024. - Trước 20/3/2024. - Cả tháng. - Trước 15/3/2024. - Cả tháng. - 19/3/2024. - Cả tháng. - Lịch Sử GD 	<ul style="list-style-type: none"> - Các Tổ CM. - HĐ nâng lương. - GVCN K12. - Các Tổ CM, Công Đoàn, Đoàn trường. - Hiệu trưởng, KT. - BGH, GVCN 12, Văn thư... - Các Tổ CM. - Ban XDCSV. - BGH và TTCM
Tháng 4 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo kế hoạch. - Nâng lương định kỳ - HỌP cha mẹ học sinh khối 12 - Phát động phong trào thi đua dạy tốt; chào mừng ngày giải phóng miền Nam 30/4, ngày QTLĐ (1/5); tiếp tục tổ chức dạy học theo chủ đề, đổi mới PPDH, tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm lần thứ 12. Ôn thi THPTQG cho HS khối 12. - XD Kế hoạch chuẩn bị hồ sơ thi THPTQG. - Tham gia các Hội thi sở GD tổ chức(Văn hóa,Tài năng tiếng Anh, Văn học – Học văn...) - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Giỗ tổ Hùng Vương: 2024. - Kiểm tra nội bộ: QĐCM... - Đẩy mạnh hướng nghiệp. - Thực hiện chế độ báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả tháng. - Trước 5/4/2024. - Trước 30/4/2024. - Cả tháng. - Trước 5/4/2024 - Trước 15/4/2024. - 18/4/2024. - Cả tháng. - Theo lịch Sử. - Cả tháng. - 30/4/2024. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các Tổ CM. - HĐ nâng lương. - BGH, GVCN K12. - Các tổ chuyên môn. - Hiệu trưởng, nhân viên văn thư, CB Tin học, GVCN khối 12. - Hiệu trưởng, KT. - Toàn trường. - Ban KTNB. - Toàn trường. - HĐCT. - BCĐ hồ sơ thi. - Ban XDCSV.

	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành hồ sơ thi THPTQG. - Tiếp tục rà soát tu sửa, bổ sung CSVC. - Nghi lễ 30/4, 1/5. 		<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường.
Tháng 5 năm 2024.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghi lễ 1/5. - Dạy học và các hoạt động theo kế hoạch. - Nâng lương định kì. - Xây dựng KH kiểm tra cuối HK2 - Ôn tập; tổ chức thi, chấm thi học kỳ 2; đánh giá XL HS học kỳ 2, cả năm. - Họp HĐGD. - Chuẩn bị công tác thi THPTQG. - Họp CMHS khối 10,11. - Kết thúc kỳ 2. - Tổng kết năm học; tổng kết năm học. - Họp đánh giá xếp loại GV theo chuẩn. - Họp đánh giá HT, PHT theo chuẩn. - Xét thi đua, khen thưởng. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Tiếp tục triển khai kế hoạch XDCSVC. - Nộp Báo cáo tổng kết năm học 2024 - Xây dựng KH liên trường thi thử TN THPT 2024 	<ul style="list-style-type: none"> - 1/5/2024. - Cả tháng. - Trước 5/5/2024. - Trước 5/5/2024 - Trước 15/5/2024. - Trước 25/5/2024. - Trước 27/5/2024. - Cả tháng. - Trước 25/5/2024. - Trước 25/5/2024. - Trước 31/5/2024. - Trước 30/5/2024. - Trước 30/5/2024. - Trước 30/5/2024. - Cả tháng. - Trước 30/05/2024 - Cuối Tháng 5 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường. - Các tổ chuyên môn. - HĐ nâng lương. - BGH - TTCM. - Các tổ chuyên môn. - HĐGD. - Các bộ phận. - BGH, GVCN Khối 10, 11. - Các Tổ CM. - BGH, các bộ phận. - Các Tổ CM. - Toàn cơ quan. - HĐ TĐ – KT. - Các bộ phận. - Các bộ phận. - BGH - -BGH và các tổ CM
Tháng 6 năm 2024.	<ul style="list-style-type: none"> - Thi THPTQG. - Nâng lương định kì. - Tổ chức ôn tập và thi lên lớp khối 10,11 - Chi trả lương, đóng BH và kinh phí Công Đoàn. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo lịch của Bộ. - Trước 5/6/2024. - Trước 10/6/2024. - Trước 15/6/2024. - Cả tháng. - 6/2024 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCT. - Hiệu trưởng, KT. - Hội đồng nâng lương. - Các bộ phận. - HĐCT - Sở GD
Tháng 7 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng lương định kì. - Thực hiện chế độ báo cáo. - Duyệt tuyển sinh vào lớp 10- THPT 	<ul style="list-style-type: none"> - Trước 5/7/2024. - Cả tháng. - Trước 31/7/2024 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ nâng lương. - Các bộ phận - HĐ Tuyển sinh
Tháng 8 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> -Tập Huấn Chuyên môn hè 2024 	<ul style="list-style-type: none"> -Lịch sử 	<ul style="list-style-type: none"> -BGH và TTCM..

Phụ lục 1**Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 34/KH-THPTTHĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Trường THPT Trần Hưng Đạo)

1. Thời gian năm học: Thực hiện 35 tuần.

* Học kỳ 1: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (bao gồm 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

* Học kỳ 2: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (bao gồm 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

2. Thời lượng giáo dục**a. Đối với lớp 10**

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Bộ sách lựa chọn
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	Kết nối tri thức
	Toán	105	Kết nối tri thức
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	Global Success
	Lịch sử	52	Cánh diều
	Giáo dục thể chất	70	Cánh diều
	GDQP và AN	35	Kết nối tri thức
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	Kết nối tri thức
	GD kinh tế và pháp luật	70	Kết nối tri thức
	Vật lí	70	Kết nối tri thức
	Hoá học	70	Chân trời sáng tạo
	Sinh học	70	Kết nối tri thức
	Công nghệ	70	Kết nối tri thức
	Tin học	70	Kết nối tri thức
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	Kết nối tri thức
Hoạt động GD bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, HN	105	Kết nối tri thức
Nội dung GD bắt buộc của địa phương		35	Kết nối tri thức

b. Đối với lớp 11

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Bộ sách lựa chọn
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	Kết nối tri thức
	Toán	105	Kết nối tri thức

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Bộ sách lựa chọn
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	Global Success
	Lịch sử	52	Cánh diều
	Giáo dục thể chất	70	Cánh diều
	GDQP và AN	35	Kết nối tri thức
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	Kết nối tri thức
	GD kinh tế và pháp luật	70	Kết nối tri thức
	Vật lí	70	Kết nối tri thức
	Hoá học	70	Chân trời sáng tạo
	Sinh học	70	Kết nối tri thức
	Công nghệ	70	Kết nối tri thức
	Tin học	70	Kết nối tri thức
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	Kết nối tri thức
Hoạt động GD bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, HN	105	Kết nối tri thức
Nội dung GD bắt buộc của địa phương		35	Kết nối tri thức

c. Đối với lớp 12

PHÂN BỐ TIẾT DẠY KHỐI 12 NĂM HỌC 2023 - 2024

PHÂN BỐ TIẾT DẠY HK1 - 18 TUẦN - KHỐI 12													
1	<i>Khối/ Môn</i>	Văn	Anh	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD	Tin	CN	Tổng
2	12	3+1	3+1	4+1	2+1	2	2	2	1	1	2	1	27
Số tuần tự chọn		17	17	17	17	17							
PHÂN BỐ TIẾT DẠY HK2 - 17 TUẦN - KHỐI 12													
1	<i>Khối/Môn</i>	Văn	Anh	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD	Tin	CN	23
2	12	3+1	3+1	3+1	2	2	1	1	2	1	1	1	
Số tuần tự chọn		16	16	16	16								

Chú ý : Các môn Thể dục và GDQP, Hoạt động NGLL, HN học trái ca theo PPCT của Bộ GD &ĐT

3. Phương án phân lớp và tổ chức dạy học

a. Đối với lớp 10

- Các môn học bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch Sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- Mô hình các nhóm lớp dựa theo các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập lựa chọn và định hướng khối thi Đại học của trường THPT Trần Trần Hưng Đạo như sau:

Nhóm lớp	Lớp	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập lựa chọn	Định hướng thi Đại học
I	10/1 (Lớp chọn)	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	Định hướng Bồi dưỡng nâng cao tổ hợp Toán, Vật lí, Hóa học để xét tuyển Đại học (Khối A00, A01, A02, A03, D01, D07, D08, D09...).
II	10/2, 10/3,	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	Định hướng Bồi dưỡng nâng cao tổ hợp Toán, Vật lí, Hóa học để xét tuyển Đại học (Khối A00, A01, A02, A03, D01, D07, D08, D09...).
III	10/4	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Hóa học Sinh học	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Toán, Hóa học, Sinh học để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối B00, B01, B03, B08...).
IV	10/5	Địa lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Lịch sử, Địa lí	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối C00, C03, C14, C20, D01, D09...).
V	10/6 10/7	Địa lí, GDKT-PL, Tin học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối C00, C03, C14, C20, D01, D09...).

VI	10/8 (Lớp chọn XH)	Địa lí, GDKT-PL , Tin học, Công nghệ trồng trọt	Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối C00, C03, C14, C20, D01, D09...).
----	------------------------------	---	-----------------------------	---

b. Đối với lớp 11

- Các môn học bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch Sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- Mô hình các nhóm lớp dựa theo các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập lựa chọn và định hướng khối thi Đại học của nhà trường như sau:

Nhóm lớp	Lớp	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập lựa chọn	Định hướng thi Đại học
I	11/1 (Lớp chọn)	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	Định hướng Bồi dưỡng nâng cao tổ hợp Toán, Vật lý, Hóa học để xét tuyển Đại học (Khối A00, A01, A02, A03, D01, D07, D08, D09...).
II	11/2, 11/3,	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Vật lí, Hóa học	Định hướng Bồi dưỡng nâng cao tổ hợp Toán, Vật lý, Hóa học để xét tuyển Đại học (Khối A00, A01, A02, A03, D01, D07, D08, D09...).
III	11/4	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Hóa học Sinh học	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Toán, Hóa học, Sinh học để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối B00, B01, B03, B08...).
IV	11/5 (lớp chọn XH)	Địa lí, GDKT-PL, Tin học, Công nghệ trồng trọt	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối C00, C03, C14, C20, D01, D09...).

V	11/6 11/7	Địa lí, GDKT-PL, Tin học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối C00, C03, C14, C20, D01, D09...).
VI	11/8, 11/9 11/10	Địa lí, GDKT-PL, Tin học, Công nghệ trồng trọt	Toán, Ngữ văn, Địa lí	Định hướng Bồi dưỡng tổ hợp Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý để xét tuyển Đại học (Thi Đại học Khối C00, C03, C14, C20, D01, D09...).

4. Môn Giáo dục thể chất:

a) Đối với lớp 10

- Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018: Mô hình các nhóm lớp lựa chọn theo môn học học sinh đăng ký và định hướng của Nhà trường căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất Nhà trường

STT	Môn học	Lớp
1	Bóng đá	Lớp 10/2,10/6
2	Bóng chuyền	Lớp 10/1, 10/3,10/4,107
3	Bóng rổ	Lớp 10/5, 10/8

a) Đối với lớp 11

- Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018: Mô hình các nhóm lớp lựa chọn theo môn học học sinh đăng ký và định hướng của Nhà trường căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất Nhà trường từ lớp 10.

STT	Môn học	Lớp
1	Bóng đá	Lớp 11/8, 11/10
2	Bóng Chuyền	Lớp 11/1, 11/2, 117, 11/9
3	Bóng rổ	Lớp 11/3, 11/4, 11/5, 11/6

c) đối với lớp 12: Học theo chương trình giáo phổ thông 2006: 12c1, 12c2, 12c3, 12c4, 12c5, 12c6, 12c7, 12c8

5 Các hoạt động giáo dục bắt buộc:

a) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Đối với môn hoạt động trải nghiệm lớp 10 và 11 được tổ chức dạy học với thời lượng 3 tiết/tuần, phân công cho giáo viên dạy trái buổi học chính khóa. (có KH riêng)

- Đối với lớp 12: Hoạt động hướng nghiệp được tổ chức dạy học thời lượng 01 tiết/ tháng và Hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức dạy 02 tiết/tháng phân công cho giáo viên dạy trái buổi học chính khóa (có KH riêng)

b) Nội dung giáo dục của địa phương.

Đối với nội dung giáo dục địa phương của lớp 10 và 11 được bố trí dạy học trong thời khoá biểu chính khoá với thời lượng 01 tiết/tuần.